

# KẾT QUẢ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 VÀ CÁC ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

NGUYỄN TRỌNG THỪA (\*)

**Tóm tắt:** Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 76/NQ-CP phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 đã xác định tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân là mục tiêu, nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Bài viết của TS Nguyễn Trọng Thừa, Thứ trưởng Bộ Nội vụ đánh giá khái quát một số kết quả nổi bật trong cải cách hành chính năm 2021 và các định hướng, nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính trong năm 2022 để triển khai thực hiện quan điểm chỉ đạo của Đảng tại Nghị quyết Đại hội XIII và Nghị quyết số 76/NQ-CP.

**Từ khóa:** Cải cách hành chính; một số kết quả; nhiệm vụ trọng tâm; phương hướng.

**Abstract:** The resolution of the 13<sup>th</sup> National Congress of the Party and Resolution No. 76/NQ-CP approving the Master Plan on administrative reform of the state for 2021-2030 period consider continually developing the democratic, professional, modern, streamlined, effective, efficient administrative system that has development competencies, integrity, and transparency and serves the people as the important and key task in the administrative reform in 2021 and orientations and key tasks of the administrative reform in 2022 in order to implement the directions of the Party under Resolution of the 13<sup>th</sup> National Congress and Resolution No. 76/NQ-CP.

**Keywords:** Administrative reform; results; key tasks; orientations.

Ngày nhận bài: 07/01/2022 Ngày biên tập: 10/01/2022 Ngày duyệt đăng: 25/01/2022

**T**rên cơ sở đánh giá toàn diện kết quả 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII và 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã xác định trong giai đoạn 2021-2026 và những năm tiếp theo cần chú trọng lãnh đạo đổi mới, nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Theo tinh thần đó, cải cách hành chính là một nội dung cốt lõi, hết sức quan trọng trong 3 khâu đột phá chiến lược để phát triển đất nước. Thể chế hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng và trên cơ sở tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, ngày 15/7/2021 Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành

chính nhà nước giai đoạn 2021-2030, với mục tiêu tổng quát là tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

Năm 2021, công tác cải cách hành chính (CCHC) tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt và toàn diện. Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã đề ra phương châm hành động là “**Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển**” và chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp quan trọng để rà soát, tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt nhằm thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh

(\*) TS; Thứ trưởng Bộ Nội vụ

COVID-19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, trong đó, đẩy mạnh CCHC được xác định là một trong 08 giải pháp trọng tâm. Điểm nổi bật trong năm 2021 là Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 phê duyệt Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, với mục tiêu tổng quát là **tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân**. Tiếp đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 về đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể; trong đó, yêu cầu người đứng đầu các bộ, ngành Trung ương và địa phương phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể; ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai ngay một số nhiệm vụ trọng tâm đến cuối năm 2021 và các năm tiếp theo.

Bộ Nội vụ với vai trò cơ quan thường trực CCHC của Chính phủ đã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ CCHC được phân công; kịp thời tổng hợp các đề xuất, kiến nghị và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ những rào cản, vướng mắc cho bộ, ngành, địa phương trong triển khai nhiệm vụ CCHC. Bộ Nội vụ cũng đã phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương triển khai các hoạt động đánh giá cải cách hành chính đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; đã tham mưu cho Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ công bố kết quả Chỉ số CCHC năm 2020 của các bộ, các tỉnh (PAR Index năm 2020) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2020 (SIPAS 2020); đa số các tỉnh/thành phố đã triển khai đánh giá và công bố kết quả Chỉ số CCHC năm 2020 của các sở, ngành, huyện; nhiều bộ, địa phương đã tiến hành khảo sát, công bố mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với chất lượng dịch vụ công, sự phục vụ hành chính của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

## 1. Một số kết quả cải cách hành chính nổi bật năm 2021

### 1.1. Về cải cách thể chế

Công tác xây dựng pháp luật luôn được xác định là một trong những nhiệm vụ ưu tiên hàng

đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương. Các bộ, ngành đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua 02 luật, 05 nghị quyết và cho ý kiến đối với 05 dự án luật khác<sup>(1)</sup>. Trong năm 2021, có nhiều thể chế, cơ chế, chính sách giải quyết khó khăn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp đã được các cấp có thẩm quyền ban hành để triển khai thực hiện. Cùng với đó, các bộ, ngành cũng đã trình Chính phủ ban hành 148 nghị định, Thủ tướng Chính phủ ban hành 40 quyết định để xử lý các vấn đề kinh tế - xã hội mới phát sinh, trong đó có nhiều quy định liên quan đến CCHC. Tại địa phương, năm 2021, cấp tỉnh ước tính ban hành khoảng 3.500 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); cấp huyện ước tính ban hành 1.800 văn bản QPPL; cấp xã ước tính ban hành 2.700 văn bản QPPL<sup>(2)</sup>.

Nhìn chung, văn bản QPPL do các bộ, ngành, địa phương ban hành hoặc trình ban hành cơ bản tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Chất lượng công tác thẩm định văn bản QPPL ngày càng được nâng cao. Việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết được cải thiện đáng kể, theo thống kê của Bộ Tư pháp, số văn bản quy định chi tiết còn nợ đọng đã giảm mạnh so với trước đây, tính đến hết tháng 11/2021, chỉ có 06 văn bản còn nợ ban hành (cùng kỳ năm 2020 nợ 17 văn bản). Công tác rà soát, kiểm tra văn bản QPPL được chú trọng đẩy mạnh, năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất giải pháp sửa đổi, bổ sung ngay để tháo gỡ 111 vấn đề đang gây vướng mắc, bất cập được quy định tại 29 luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của 10 bộ.

### 1.2. Cải cách thủ tục hành chính

Các bộ, ngành, địa phương đã công khai, cập nhật thủ tục hành chính (TTHC) thường xuyên, liên tục: tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021, các bộ, ngành, địa phương đã rà soát, ban hành khoảng 2.598 quyết định công bố TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý. Tính đến ngày 31/12/2021, cả nước có 6.692 TTHC, trong đó, 3.977 TTHC thực hiện tại bộ, cơ quan Trung ương, 1.456 TTHC thực hiện tại địa phương và 1.644 TTHC thực hiện ở các cơ quan ngành dọc tại địa phương.

*Việc rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh có nhiều bước chuyển biến tích cực:* tính đến ngày 31/12/2021, tổng số quy định hiện hành đã được cập nhật là 6.460 quy định, trong đó, đã duyệt công khai 2.339 quy định. Nhiều bộ đã quan tâm đến việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh ngay trong quá trình xây dựng, ban hành VBQPPL, tổng số quy định kinh doanh cắt giảm, đơn giản hóa trong năm 2021 là 1.101 quy định, gồm: 507 TTHC; 113 yêu cầu, điều kiện; 26 chế độ báo cáo; 172 mã số hồ sơ phải khai báo hải quan khi xuất nhập khẩu và 283 mặt hàng phải kiểm tra chuyên ngành tại 70 VBQPPL (gồm: 8 Luật, 27 Nghị định, 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 33 Thông tư). Đến nay, có 07 bộ, cơ quan (gồm: Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Giao thông vận tải; Xây dựng; Thông tin và Truyền thông; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lao động - Thương binh và Xã hội) đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa 924 quy định kinh doanh (gồm: 599 TTHC; 34 chế độ báo cáo; 113 yêu cầu, điều kiện; 137 tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và 51 sản phẩm, hàng hóa kiểm tra chuyên ngành).

*Khung khổ pháp lý về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tiếp tục được hoàn thiện:* ngày 06/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 107/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Trước đó, ngày 27/3/2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 468/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đến hết tháng 9/2021, cả nước đã thành lập 11.699 Bộ phận Một cửa các cấp, với tổng số 62.489 công chức, viên chức làm việc, trực tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức<sup>(3)</sup>.

### **1.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

*Tiếp tục hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy:* trong năm 2021, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét thông qua Nghị quyết số 08/2021/QH15 ngày 23/7/2021 về cơ cấu tổ chức của Chính phủ nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV. Các bộ, cơ quan ngang bộ đang khẩn trương rà soát, đánh giá và đề xuất sửa

đổi, bổ sung Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan mình theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối trung gian và đáp ứng nguyên tắc, các tiêu chí thành lập tổ chức do Chính phủ quy định. Tính đến ngày 30/11/2021, có 09 bộ, cơ quan ban hành thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý của các bộ, cơ quan.

*Đẩy mạnh việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện:* trên cơ sở Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP, các địa phương cơ bản đã hoàn thành việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện. Riêng năm 2021, kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tương đương có 1.173 sở, giảm 07 tổ chức; tổ chức bên trong cơ quan chuyên môn cấp sở có 8.122, giảm 1.648 tổ chức (giảm 1.440 phòng thuộc sở, giảm 208 chi cục thuộc sở); cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện có 8.490 phòng, giảm 451 phòng. Đồng thời, tiếp tục rà soát sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Tính đến cuối năm 2021, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập giảm 12,35% so với năm 2015.

*Tiếp tục đẩy mạnh cải cách bộ máy chính quyền địa phương:* năm 2021, Chính phủ đã ban hành 03 nghị định quy định chi tiết các biện pháp thi hành các nghị quyết của Quốc hội về thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và thành phố Đà Nẵng. Bộ Nội vụ đã báo cáo Chính phủ về tổng kết việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021.

### **1.4. Cải cách chế độ công vụ**

*Công tác quản lý, sử dụng đội ngũ công chức, viên chức trong năm 2021 đã có nhiều đổi mới tích cực, cụ thể là:* 1) Phân cấp triệt để trong việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; 2) Bổ quy định bắt buộc chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ tin học và cắt giảm quy định về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh

nghề nghiệp viên chức trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Bộ Nội vụ đã tham mưu, đề xuất bỏ chứng chỉ ngoại ngữ của 74 ngạch công chức và 155 chức danh nghề nghiệp viên chức; bỏ chứng chỉ tin học của 74 ngạch công chức và 142 chức danh nghề nghiệp viên chức; giảm 17 chứng chỉ theo tiêu chuẩn ngạch công chức và 87 chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; 3) Rà soát, xây dựng và ban hành các thông tư quy định về mã số, tiêu chuẩn nghiệp vụ, chức danh nghề nghiệp đối với công chức, viên chức thuộc lĩnh vực quản lý ở các bộ chuyên ngành. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đang khẩn trương nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện một số chính sách đổi mới về tuyển dụng công chức, viên chức, thu hút, trọng dụng nhân tài; tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý, thực hiện chế độ hợp đồng tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

*Về biên chế công chức, viên chức:* quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và Kết luận số 74-KL/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế giai đoạn 2017 - 2021, đến hết năm 2021, cả nước đã giảm 10,01% biên chế công chức, giảm 11,67% biên chế sự nghiệp. Việc tinh giản biên chế cơ bản gắn với cơ cấu, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm và từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ.

*Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:* Chính phủ ban hành Nghị định số 89/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, với nhiều đổi mới theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng; đổi mới phương thức dạy và học, khuyến khích hình thức đào tạo, bồi dưỡng trực tuyến, từ xa,...

### **1.5. Cải cách tài chính công**

*Các bộ, ngành, địa phương* đã và đang tích cực rà soát, đánh giá và quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật. Bộ Tài chính tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổ chức sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị,

doanh nghiệp thuộc Trung ương quản lý. Năm 2021, đã thực hiện phê duyệt mới phương án sắp xếp lại, xử lý đối với 1.402 cơ sở nhà, đất, phê duyệt điều chỉnh phương án đối với 149 cơ sở nhà, đất của khối bộ, cơ quan Trung ương.

*Thế chế về đổi mới cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục được hoàn thiện:* Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và một số nghị định khác có liên quan.

*Về kết quả giải ngân vốn đầu tư công:* theo báo cáo của Bộ Tài chính, giải ngân vốn ngân sách nhà nước tính lũy kế 11 tháng trong năm 2021 đạt 63,86% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao<sup>(4)</sup> (cùng kỳ năm 2020 đạt 71,22%). Trong đó, vốn trong nước đạt 69,19%, vốn ngoài nước chỉ đạt 21,51% kế hoạch; có 07 bộ, cơ quan Trung ương và 14 địa phương đạt tỷ lệ giải ngân trên 70% kế hoạch; 34 bộ, cơ quan Trung ương và 18 địa phương đạt tỷ lệ giải ngân dưới 55% kế hoạch, trong số đó vẫn còn 03 cơ quan chưa giải ngân kế hoạch vốn được giao năm 2021.

### **1.6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

*Chính phủ ban hành một số văn bản quan trọng, góp phần hoàn thiện khung khổ pháp lý phục vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.* Một số cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số đã được xây dựng và vận hành có hiệu quả, như: Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, hộ tịch điện tử, đăng ký doanh nghiệp... Ngoài ra, một số cơ sở dữ liệu quốc gia đang khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện, như Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai,...

*Tất cả các bộ, ngành, địa phương đều triển khai hình thức họp trực tuyến để tiết kiệm thời gian và chi phí.* ứng dụng này đã phát huy hiệu quả trong thời gian dịch bệnh COVID-19. Hệ thống e-Cabinet được vận hành có hiệu quả; năm 2021, Hệ thống đã phục vụ 17 phiên họp Chính phủ và xử lý 324 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ. Từ khi triển khai đến nay, Hệ thống đã phục vụ 44 hội nghị, phiên họp của Chính phủ và thực hiện xử lý 960 phiếu lấy ý kiến thành viên

Chính phủ (thay thế 350 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy). Trục liên thông văn bản quốc gia, phần mềm xử lý công việc trên môi trường điện tử của các cơ quan, đơn vị được khai thác, vận hành có hiệu quả. Từ khi khai trương (ngày 12/3/2019) đến nay, Hệ thống có tổng số hơn 7,8 triệu văn bản điện tử được gửi và nhận giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

*Về TTHC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4:* các bộ, ngành, địa phương thường xuyên rà soát, thống kê các TTHC có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để tăng cường triển khai cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công (DVC) tại các bộ, ngành, địa phương, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức. Tính đến ngày 15/12/2021, tỷ lệ DVC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 (trên tổng số DVC) cả nước đạt 68,07%; tỷ lệ DVC trực tuyến mức độ 4 (trên tổng số DVC trực tuyến) đạt 96%; tỷ lệ DVC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 có phát sinh hồ sơ (trên tổng số DVC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4) đạt 36,47%. Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 (trên tổng số hồ sơ TTHC) đạt 29,80%.

## **2. Định hướng, nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính năm 2022**

Để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện CCHC trên từng nội dung, lĩnh vực quản lý nhà nước, các bộ, ngành, địa phương cần không ngừng đổi mới, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành, gắn với việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ CCHC được giao. Trong năm 2022, các bộ, ngành, địa phương cần tập trung chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ CCHC trọng tâm như sau:

*Một là,* xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 để triển khai công tác CCHC một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, trên cơ sở bám sát Nghị quyết số 76/NQ-CP và Chỉ thị số 23/CT-TTg nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; xác định rõ trọng tâm, trọng điểm và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị và ưu tiên bố trí nguồn lực để tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch.

Tập trung xử lý, giải quyết những đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, địa phương nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến CCHC thuộc lĩnh vực, phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương. Thường xuyên theo dõi, đánh giá và khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, làm cơ sở cho việc ban hành các biện pháp nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; đổi mới nội dung, phương pháp đánh giá chỉ số CCHC. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra CCHC dưới các hình thức phù hợp, hiệu quả, thiết thực; tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho nhân dân.

*Hai là,* tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế, trọng tâm là sửa đổi, bổ sung ngay các quy định pháp luật còn chồng chéo, mâu thuẫn, chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn, đang gây cản trở các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh để kịp thời khơi thông và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thực hiện nhanh quá trình phục hồi, ổn định và phát triển KT-XH.

*Ba là,* đẩy mạnh rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi quản lý, gắn kết chặt chẽ với thực hiện các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa các quy định về hoạt động kinh doanh theo quy định của Chính phủ. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 468/QĐ-TTg, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và các văn bản khác có liên quan. Tăng cường phân cấp trong giải quyết TTHC. Tiến hành tổng kết, đánh giá thực hiện mô hình Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp. Nâng cao hơn nữa hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC của bộ, cơ quan, địa phương và hoàn thành việc tích hợp, cung cấp DVC trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

*Bốn là,* các bộ, cơ quan ngang bộ tăng cường rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị định

sửa đổi, bổ sung Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan mình, trình Chính phủ xem xét, phê duyệt. Sớm ban hành theo thẩm quyền các thông tư hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện. Sớm hoàn thiện và ban hành Thông tư hướng dẫn về xác định vị trí việc làm và định mức biên chế công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Chính phủ lại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP; ban hành văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

*Năm là*, tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập để tạo điều kiện cho các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

*Sáu là*, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện khung khổ pháp lý phục vụ triển khai các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Hoàn thiện việc xây dựng các CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Nghiên cứu xây dựng dự án Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi); xây dựng các nghị định quy định về định danh, xác thực điện tử... Hoàn thiện, ban hành Chiến lược quốc gia về phát triển kinh tế số, xã hội số. Ban hành và triển khai có hiệu quả các biện pháp nâng cao hiệu quả cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

*Bảy là*, các bộ, cơ quan được Chính phủ phân công chủ trì xây dựng các đề án về CCHC quy mô quốc gia tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 triển khai nghiên

cứu, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan để xây dựng và phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các đề án, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo quy định; bố trí đủ nguồn lực để tổ chức triển khai có hiệu quả các đề án sau khi được phê duyệt.

Để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ nêu trên, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm, cố gắng của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương đối với công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, tạo sự chuyển biến tích cực theo hướng phục vụ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, trách nhiệm. Với vai trò là cơ quan trường trực Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ, Bộ Nội vụ tập trung triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn; bám sát mục tiêu và nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030 để chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra; xác định rõ và đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác CCHC nhằm thực hiện thành công mục tiêu "Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân", qua đó góp phần thực hiện thành công quan điểm, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân giai đoạn 2021-2030; cũng như các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2045./.

#### **Ghi chú:**

(1) Số liệu thống kê đến hết tháng 11/2021.

(2) Số liệu thống kê của Bộ Tư pháp tính đến hết tháng 11/2021.

(3) Theo số liệu báo cáo tại Báo cáo số 18/BC-BCĐCCHC ngày 21/11/2021 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

(4) So với dự toán Quốc hội quyết định thì tỷ lệ giải ngân 11 tháng đạt 61,7%.